

# Hướng Dẫn Dán Nhãn Thực Phẩm cho Thực Phẩm Đóng Gói

## Những Thực Phẩm Nào Cần Dán Nhãn?

- Tất cả thực phẩm đóng gói đều phải được dán nhãn.
- Nhãn phải bằng tiếng Anh.
- Thực phẩm đóng gói bao gồm:
  - Các loại thực phẩm mà cơ sở kinh doanh cho vào chai, lon, bìa cứng, giấy gói hoặc túi để bán và tiêu thụ bên ngoài cơ sở, chẳng hạn như trong các cửa hàng tạp hóa hoặc chợ nông sản.
  - Các loại thực phẩm mà cơ sở kinh doanh đóng gói để bán, chẳng hạn như bánh sandwich hoặc hộp xa lát ăn ngay, gói hỗn hợp gia vị, bánh mì, bánh quy, bánh ngọt, bánh rán đóng túi và dán kín, sốt salsa hoặc gia vị trong chai hoặc lọ.
- Ngoại Lệ: Thực phẩm được khách hàng lựa chọn trước khi đóng túi hoặc đóng gói **không** yêu cầu dán nhãn, chẳng hạn như thịt và xa lát chế biến sẵn, bánh sandwich làm theo yêu cầu, bánh mì nguyên ổ, bánh quy, bánh ngọt, bánh rán.

## Tại Sao Cần Dán Nhãn Thực Phẩm Đóng Gói?

- Để người tiêu dùng biết chính xác sản phẩm bên trong bao bì.
- Để tránh thông tin gây hiểu lầm, sai nhãn hiệu và thực phẩm biến chất.
- Truy xuất điểm sản xuất.

## Tất Cả Các Nhãn Cần Có Thông Tin Gì?

### 5 Thông Tin Chính:

1. Tên sản phẩm/Đặc tính.
2. Khối lượng tịnh.
3. Thành phần, bao gồm các chất gây dị ứng thực phẩm chính.
4. Tên doanh nghiệp và địa chỉ.
5. Thông tin dinh dưỡng – bao gồm khẩu phần, chất dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất.

### Ví dụ về thực phẩm đóng gói yêu cầu dán nhãn

(Thực phẩm được đóng gói bởi các cơ sở kinh doanh thực phẩm, các mặt hàng đồ ăn nhanh)



### Ví dụ về thực phẩm không yêu cầu dán nhãn

(Thực phẩm được khách hàng lựa chọn trước khi đóng túi hoặc đóng gói)



## Phần Chính Của Nhãn (PDP)

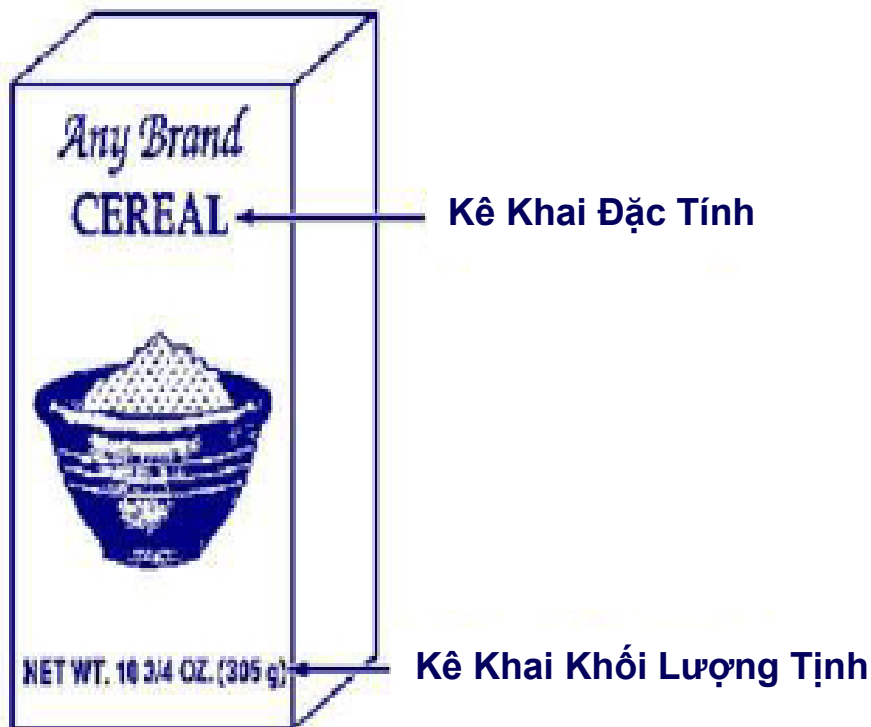
- ❖ Phần chính của nhãn (PDP) là mặt trước của bao bì và người tiêu dùng có thể dễ dàng nhìn thấy tại thời điểm mua hàng.
- ❖ PDP bao gồm đặc tính và khối lượng tịnh của sản phẩm.

### 1. Đặc tính

- Tên gọi chung hoặc thông thường của sản phẩm có trong bao bì, chẳng hạn như xúp, ngũ cốc.
- Nếu không có tên gọi chung, hãy sử dụng tên mô tả, chẳng hạn như “bánh xốp vani”.
- Phải nằm ở phần giữa của nhãn trước PDP.
- Phải in **đậm**, chiếm vị trí chủ đạo và nổi bật so với chữ in và hình ảnh khác.

### 2. Khối lượng tịnh của sản phẩm

- Lượng thực phẩm trong hộp đựng hoặc gói, không tính bao bì.
- Được liệt kê bằng cả thang đo của Hoa Kỳ và hệ mét.
- Được liệt kê theo khối lượng tịnh (ounce, pound, g, kg...) hoặc thể tích tịnh (ounce lỏng, pint, ml, lít...) hoặc hàm lượng tịnh (số miếng).
- Nằm ở 30% phía dưới của PDP, với chiều cao tối thiểu là 1/16 inch (0,16 cm).



## Bảng Thông Tin (IP)

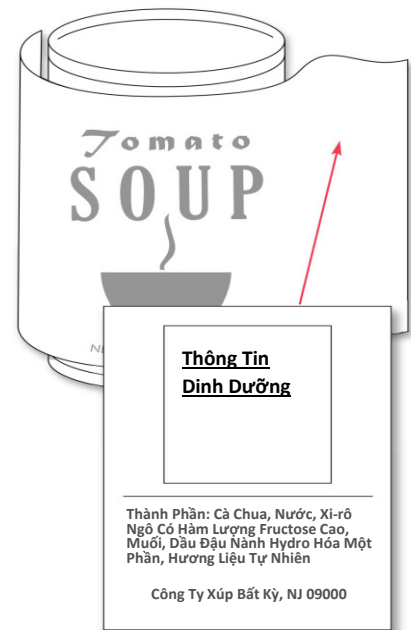
- ❖ Bảng thông tin thường hiển thị ở bên phải PDP.
- ❖ IP bao gồm các thông tin dinh dưỡng, danh sách thành phần, tên doanh nghiệp và địa chỉ.

### 3. Danh sách thành phần

- Liệt kê tất cả các thành phần theo thứ tự giảm dần (nhiều nhất đến ít nhất) theo trọng lượng.
- Liệt kê tất cả các thành phần theo tên gọi chung hoặc tên thường gọi, chẳng hạn như đường (không phải sucrose).
- Nếu có khối lượng dưới 2%, một thành phần có thể được đề cập ở cuối danh sách, nêu rõ “chứa 2% hoặc ít hơn.”
- Phải liệt kê bất kỳ chất nào trong số 8 chất gây dị ứng thực phẩm chính (nếu có):
  - Sữa
  - Trứng
  - Cá
  - Động vật có vỏ giáp xác (nêu rõ loại cá, chẳng hạn như cua, tôm, tôm hùm...)
  - Đậu phộng
  - Hạt trên cây (nêu rõ loại hạt, chẳng hạn như hạnh nhân, dứa, v.v.)
  - Lúa mì
  - Đậu nành

### 4. Thông tin dinh dưỡng

- Bao gồm khẩu phần, lượng calo và các chất dinh dưỡng chính của thực phẩm.
- Nếu cần, bảng thông tin dinh dưỡng sẽ được đặt ở đầu IP.
- Bảng thông tin dinh dưỡng có thể được miễn (Xem phần **Miễn Trừ**).
- **NNPH không đánh giá độ chính xác của nhãn Dinh Dưỡng. Doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp thông tin đúng và chính xác.**



### 5. Tên doanh nghiệp và địa chỉ

- In tên doanh nghiệp, thành phố, tiểu bang và mã ZIP của nhà sản xuất, nhà đóng gói hoặc nhà phân phối. Thường nằm ở cuối IP.

## Miễn Trừ Thông Tin Dinh Dưỡng

Thực phẩm đóng gói có thể được miễn cung cấp bảng thông tin dinh dưỡng nếu:

- ❖ Được sản xuất bởi các nhà bán lẻ có tổng doanh thu hàng năm dưới 500.000 USD, hoặc với tổng doanh thu hàng năm của thực phẩm cho người tiêu dùng dưới 50.000 USD mỗi năm.
- ❖ Được sản xuất bởi các doanh nghiệp nhỏ có ít hơn 100 nhân viên tương đương toàn thời gian và ít hơn 100.000 đơn vị sản phẩm đó được bán tại Hoa Kỳ mỗi năm.
- ❖ Vận chuyển số lượng lớn và không bán số lượng lớn cho người tiêu dùng.
- ❖ Không chứa một lượng đáng kể bất kỳ chất dinh dưỡng nào, chẳng hạn như màu thực phẩm, gia vị, trà, cà phê.

- ❖ Không có tuyên bố về hàm lượng chất dinh dưỡng hoặc tuyên bố sức khỏe, chẳng hạn như “ít chất béo”, “không chứa gluten”, “không đường”, “chứa 100 calo”, “tốt cho tim mạch”, v.v.
- ❖ Trái cây tươi, rau và cá sống được miễn

## Dán Nhãn Bổ Sung

Tùy thuộc vào quy trình sơ chế thực phẩm, một số loại thực phẩm cần thêm thông tin dán nhãn, chẳng hạn như:

- ❖ Hạn sử dụng.
- ❖ Hướng dẫn xử lý đặc biệt cho các sản phẩm cần làm lạnh hoặc đông lạnh.
- ❖ Tổng tỷ lệ nước trái cây trên các sản phẩm nước ép trái cây hoặc rau quả.
- ❖ Cảnh báo sức khỏe/tuyên bố từ chối trách nhiệm đối với các sản phẩm tươi sống và chưa tiệt trùng
- ❖ Hướng dẫn chuẩn bị và sử dụng trong sữa công thức cho trẻ sơ sinh

## Tài Nguyên

- ❖ Hướng Dẫn Dán Nhãn Thực Phẩm của FDA: <https://www.fda.gov/regulatory-information/search-fda-guidance-documents/guidance-industry-food-labeling-guide>
- ❖ Quy Định Về Thực Phẩm của Cơ Quan Y Tế Công Cộng Bắc Nevada: [https://www.NNPH.org/files/ehs/regulations/Food\\_Regs\\_12-08-2021.pdf](https://www.NNPH.org/files/ehs/regulations/Food_Regs_12-08-2021.pdf)

## Bạn có thắc mắc? Liên hệ:

- ❖ Dịch Vụ An Toàn Thực Phẩm, Cơ Quan Y Tế Công Cộng Bắc Nevada qua email theo địa chỉ [foodsafety@NNPH.org](mailto:foodsafety@NNPH.org); hoặc,
- ❖ Gọi cho bộ phận Lễ tân Dịch Vụ Y Tế Môi Trường, Cơ Quan Y Tế Công Cộng Bắc Nevada theo số 775-328-2434, nhấn phím 8, để được kết nối với thanh tra.